

2020/3/2

召開股東大會公佈

證券編碼	證券種類	單位	匯交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
V12	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/3/31	預計在：Hải trường số 9, xã nhĩ thị xã Vinhomes12-số 57 đường Võ Trung Quang, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội
NKC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
VBI	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	預計 從2020/3/30 至2020/4/10	在公司： số 489 Nguyễn Lương Bằng, P.Hồ Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng
YBC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/3/30	在總公司： số 18 đường Phong Dinh Cang, P.Bến Thủy, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An
HLĐ	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/3/20	Tầng 14, số nhà HIGHLAND Tower, Lô ACC7, Khu dịch vụ sông bery Linh Đàm số 66 Nguyễn Hữu Thọ, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, TP.Hà Nội
SIB	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	Tại Khách sạn Melia, số 44B Lý Thường Kiệt, Hà Nội
PV2	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	再通知
BSD	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/24	2020/3/23	召開2020年的股東年度大會	2020/4/11	Hội trường CT, số 78 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng
LBS	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	2020/4/25	在公司： số 39 Hải Bà Trưng, phường 1, TP.Tân An, tỉnh Long An
YTV	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/13	2020/3/12	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年3月內	在總公司： 21B Cầu Lính, Hà Nội
BOM	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	2020/4/1	Hội trường tầng 3, Văn phòng Công ty cổ phần Cơ khí và Khống chế Hà Giang, số 300 đường Nguyễn Trãi, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
BBS	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	2020/4/28	在總公司： 2 đường Văn Cao, TP.Nam Định, tỉnh Nam Định
BBS	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	2020/4/17	Phòng họp CT: nhà D, tầng 2, khu Văn phòng Vinhomes 1, 289A Khuê Duy Sĩ 6, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội
STP	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/12	2020/3/11	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	Hội trường Công ty, số 41 đường Quy 6 1 Thăng, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
NBC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	2020/4/4	Hội trường Công ty, Đường DT 743, phường Bình Thắng, Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
MCC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/23	2020/3/20	召開2020年的股東年度大會	2020/4/11	Hội trường Công ty, Đường DT 743, phường Bình Thắng, Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
AMC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	2020/4/25	在總公司： Lô 32 khu C, KCN Nam Cầu, xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
BAT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	2020/4/18	Hội trường Công ty, 183 Hoàng Hoa Thám, Bà Đinh, Hà Nội
MDC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/18	2020/3/17	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/25	在總公司
PMB	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/18	2020/3/17	召開2020年的股東年度大會	再通知	在河內
YNT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/23	2020/3/20	召開2020年的股東年度大會	2020/4/21	Phòng họp Công Ty, số 02 Bích Châu, phường Quốc Tế Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
YBP	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/25	在總公司： số 30 đường Hùng Vương, phường Lạc Thổ, TP.Núi Trạng, tỉnh Khánh Hòa
YNP	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/25	2020/3/24	召開2020年的股東年度大會	2020/4/17	Hội trường Công ty, Block A, tầng trệt, số nhà Wacooc, số 10 Phú Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM
BST	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/24	2020/3/23	召開2020年的股東年度大會	2020/4/17	KS Bình Minh, số 211 Lê Lợi, TP.Phước Thi 6 6-Bình Thuận
CLH	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/3/20	2020/3/19	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年4月內	在總公司
DEA	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/23	2020/3/20	召開2020年的股東年度大會	再通知	在總公司： KP Cầu Hàng, P.Hồ An, TP. Bình Hòa, tỉnh Đồng Nai
YNM	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/23	2020/3/20	召開2020年的股東年度大會	2020/4/24	在胡志明市
FXT	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/3/16	2020/3/13	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/04/24	預計在Khách sạn Grand TP.Vũng Tàu